**CẤP LẠI GIẤY CHỨNG NHẬN CĂN CƯỚC TẠI CẤP HUYỆN**

|  |  |
| --- | --- |
| **1** | **Trình tự thực hiện** |
| **- Bước 1:** Người gốc Việt Nam chưa xác định được quốc tịch đến Bộ phận một cửa của Công an cấp huyện nơi người đó sinh sống đề nghị cấp lại giấy chứng nhận căn cước cung cấp thông tin gồm họ, chữ đệm và tên khai sinh, số định danh cá nhân, nơi ở hiện tại để người tiếp nhận kiểm tra đối chiếu thông tin trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.  **- Bước 2:** Cán bộ thu nhận tìm kiếm thông tin người gốc Việt Nam chưa xác định được quốc tịch trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư để lập hồ sơ cấp lại giấy chứng nhận căn cước.  + Trường hợp thông tin người gốc Việt Nam chưa xác định được quốc tịch không có sự thay đổi, điều chỉnh thì sử dụng thông tin người đó trong cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư để lập hồ sơ cấp lại giấy chứng nhận căn cước.  + Trường hợp thông tin người gốc Việt Nam chưa xác định được quốc tịch có sự thay đổi, điều chỉnh thì đề nghị người đó thực hiện thủ tục điều chỉnh thông tin trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư trước khi thực hiện cấp lại giấy chứng nhận căn cước.  + Trường hợp người gốc Việt Nam chưa xác định được quốc tịch không đủ điều kiện cấp lại giấy chứng nhận căn cước thì từ chối tiếp nhận và nêu rõ lý do, thông báo về việc từ chối giải quyết thủ tục về căn cước (Mẫu CC03 ban hành kèm theo Thông tư số 17/2024/TT-BCA ngày 15/5/2024 của Bộ Công an).  **- Bước 3:** Tiến hành thu nhận vân tay, chụp ảnh khuôn mặt, thu nhận ảnh mống mắt của người gốc Việt Nam chưa xác định được quốc tịch (không thu nhận vân tay, ảnh khuôn mặt, mống mắt của người dưới 06 tuổi).  **- Bước 4:** In Phiếu thu nhận thông tin căn cước; Phiếu đề nghị giải quyết thủ tục về căn cước (nếu có) chuyển cho người gốc Việt Nam chưa xác định được quốc tịch kiểm tra, ký xác nhận.  **- Bước 5:** Cấp giấy hẹn trả kết quả giải quyết thủ tục về căn cước cho người gốc Việt Nam chưa xác định được quốc tịch (Mẫu CC02 ban hành kèm theo Thông tư số 17/2024/TT-BCA ngày 15/5/2024 của Bộ Công an).  **- Bước 6:** Nhận kết quả trực tiếp tại cơ quan Công an nơi tiếp nhận hồ sơ hoặc trả qua dịch vụ bưu chính đến địa chỉ theo yêu cầu. |
| **2** | **Cách thức thực hiện** |
| - Nộp hồ sơ trực tiếp tại Bộ phận một cửa Công an cấp huyện.  - Thời gian tiếp nhận hồ sơ: Giờ hành chính các ngày làm việc từ thứ 2 đến thứ 7 hàng tuần (trừ các ngày nghỉ lễ, tết theo quy định của pháp luật). |
| **3** | **Thành phần hồ sơ** |
| - Phiếu thu nhận thông tin căn cước (Mẫu CC01 ban hành kèm theo Thông tư số 17/2024/TT-BCA ngày 15/5/2024 của Bộ Công an); Phiếu được tạo lập khi trích xuất thông tin của người gốc Việt Nam chưa xác định được quốc tịch trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và in trong quá trình thu nhận hồ sơ căn cước để người đó kiểm tra và ký xác nhận.  - Trường hợp thông tin người gốc Việt Nam chưa xác định được quốc tịch có sự thay đổi, điều chỉnh so với thông tin trong cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư thì hồ sơ còn có: Phiếu đề nghị giải quyết thủ tục về căn cước (Mẫu DC02 ban hành kèm theo Thông tư số 17/2024/TT-BCA ngày 15/5/2024 của Bộ Công an); Giấy tờ pháp lý chứng minh nội dung thay đổi thông tin. |
| **4** | **Số lượng hồ sơ** |
| 01 (một) bộ. |
| **5** | **Thời hạn giải quyết** |
| Không quá 07 ngày làm việc |
| **6** | **Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính** |
| Người gốc Việt Nam chưa xác định được quốc tịch đã được cấp giấy chứng nhận căn cước thực hiện cấp lại giấy chứng nhận căn cước trong trường hợp bị mất giấy chứng nhận căn cước. |
| **7** | **Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính** |
| Đội Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội - Công an cấp huyện. |
| **8** | **Kết quả thực hiện thủ tục hành chính** |
| Giấy chứng nhận căn cước (mẫu ban hành kèm theo Thông tư số 16/2024/TT-BCA ngày 15/5/2024 của Bộ trưởng Bộ Công an); |
| **9** | **Lệ phí** |
| Không thu lệ phí |
| **10** | **Mẫu đơn, mẫu tờ khai** |
| Phiếu thu nhận thông tin căn cước (Mẫu CC01 ban hành kèm theo Thông tư số 17/2024/TT-BCA ngày 15/5/2024 của Bộ Công an). |
| **11** | **Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính** |
| không |
| **12** | **Căn cứ pháp lý** |
| - Luật Căn cước số 26/2023/QH15 ngày 27/11/2023.  - Nghị định số 70/2024/NĐ-CP ngày 25/6/2024 quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Căn cước.  - Thông tư số 16/2024/TT-BCA ngày 15/5/2024 của Bộ Công an quy định về mẫu thẻ căn cước, mẫu giấy chứng nhận căn cước.  - Thông tư số 17/2024/TT-BCA ngày 15/5/2024 của Bộ Công an quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Căn cước.  - Thông tư số 18/2024/TT-BCA ngày 15/5/2024 của Bộ Công an quy định về quy trình cấp, cấp đổi, cấp lại thẻ căn cước, giấy chứng nhận căn cước. |